

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2021/HSST**

Ngày: 25/03/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Lượng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đoàn Văn Đây**

Bà **Cao Thị Ân**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Tuấn Anh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Bà **Trần Thị**

Hương Sen– Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 151/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị P**, Sinh năm 1992, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: tổ C, khu phố C1, phường T2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam ; Con ông Nguyễn Xuân T3, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Đào Thị L, sinh năm 1960.

Chồng là Đặng Minh T4, sinh năm 1975 đã ly hôn. Sống như vợ chồng với Vũ Đình L1, sinh 1991; Có 2 con: lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang 22/6/2020 và hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Đồng Nai.

Người bào chữa cho bị cáo theo luật định: Luật sư **Nguyễn Thái Học**, thuộc Văn phòng Luật sư Vũ Tăng – Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: 6F, tổ 30, khu phố 5, phường T2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị P là người nghiện chất ma túy, nên thường xuyên mua ma túy về sử dụng và bán lại lấy tiền tiêu xài. Đầu năm 2020, P quen biết Vũ Đình L1, ngụ tại Trung Lao, xã T4, huyện T6, tỉnh Nam Định là đối tượng nghiện ma túy đá. Vào tháng 01/2020, Nguyễn Thị P chung sống như vợ chồng với Vũ Đình L1 tại nhà thuê thuộc khu phố C1, phường T2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, quá trình chung sống như vợ chồng với L1, thì P biết L hoạt động mua bán trái phép chất ma túy và cùng tham gia việc mua bán trái phép chất ma túy cùng L1. Khoảng 06 giờ ngày 22/6/2020, L1 điều khiển xe mô tô (không nhớ biển số) chở P đến nhà đối tượng tên T1 (không rõ họ tên địa chỉ) tại khu vực phà Cát Lái thuộc huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy về sử dụng và bán lại. Khi đến nhà T1, thì P ngồi đợi tại phòng khách nhà T1, còn L1 cùng T1 ra phía sau nhà trao đổi việc mua bán và giao nhận ma túy. Sau khi nhận gói ma túy từ T1 thì L1 đưa gói ma túy cho P cất vào cốp xe mô tô và lên xe để L1 chở về nhà L1 tại nhà thuê thuộc khu phố C1, phường T2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Đến 10 giờ cùng ngày, L1 thuê xe ô tô biển số 60A-507.99 của anh Đoàn Văn Trà, sinh năm 1982, ngụ tại khu phố 4, phường T2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (chủ xe là chị Nguyễn Thị Bích Đào), với giá tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng) để chở L1 cùng P đi bán ma túy cho tên Hải (không rõ nhân thân lai lịch) tại huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Do không biết L1 và P đi bán ma túy nên anh Trà đã đồng ý chở L1 và P đi. Khi đi đến ấp 3, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, thì L1 nói P vào đợi tại quán nước ven đường, đồng thời giữ gói ma túy để anh Trà chở L1 đi đến nhà Hải ở khu vực cây số 135 thuộc huyện Tân Phú trao đổi việc mua bán ma túy trước, rồi Trà sẽ quay lại chở P lên giao ma túy. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Trà quay lại đón P đi giao ma túy, khi P mang gói ma túy lên xe của Trà đi được khoảng 100m, thì bị Công an huyện Định Quán phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy cùng xe ô tô biển số 60A-507.99.

Tại bản kết luận giám định số 1280/KLGD-PC09 ngày 26/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận “ Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy khối lượng 60,0248 gam loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 2809/CT-VKS-P1 ngày 25/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai nêu quan điểm như sau: Tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với cáo trạng đã truy tố số 2809/CT-VKS-P1 ngày 25/11/2020, đủ căn cứ để kết tội bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với khối lượng ma túy là 60,0248 gam loại Methamphetamine theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 251 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Không. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thật thà khai báo nhận tội, chưa có tiền án, tiền sự, là phụ nữ khi phạm tội đang có thai, hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi ...nên được xem xét theo điểm s, n khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, đề nghị hội đồng xét xử tuyên phạt Nguyễn Thị P mức án từ 16 (mười sáu) năm đến 17 (mười bảy) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xem xét giải quyết theo đề nghị trong cáo trạng

Ý kiến của Luật sư Nguyễn Thái Học:

Nhất trí với Cáo trạng VKSND tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo theo Khoản 3 Điều 251 là có căn cứ. Đại diện VKSND tỉnh đã đánh giá và nhận định đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên về hình phạt đề nghị là quá nghiêm khắc. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét : Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, n khoản 1 Điều 51 BLHS; Thật thà khai báo nhận tội, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo tuổi đời còn trẻ, hoàn cảnh đặc biệt cha chết sớm, chồng ly hôn có 02 con, là phụ nữ khi phạm tội đang mang thai, hiện nay đã sinh được 03 tháng đang trực tiếp nuôi tại trại giam ... Đề nghị hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng, áp dụng khoản 1 Điều 54 để áp dụng mức án dưới khung hình phạt quy định, nhằm cải tạo tốt, sớm trở về đoàn tụ gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và luật sư bào chữa cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, qua thẩm vấn công khai, tranh luận. Căn cứ tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ, kết luận giám định về khối lượng ma túy và lời khai của bị cáo là phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố theo Điểm b, Khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật

[2] Xét hành vi của bị cáo thực hiện trong vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Nguyễn Thị P là người nghiện chất ma túy và sống như vợ chồng với Vũ Đình L1. Khoảng 06 giờ ngày 22/6/2020, P cùng L1 đi đến huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai mua của tên T1 (không rõ họ địa chỉ), khối lượng 60,0248gam ma túy loại Methamphetamine rồi mang ma túy đến huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai bán cho tên Hải (không rõ nhân thân lai lịch). Trên đường đi đến ấp 3, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, khi P đang giữ gói ma túy chờ L1 tìm tên Hải để giao ma túy thì bị Công an huyện Định Quán phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị P đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điểm b, Khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo cũng là người nghiện ma túy, thực hiện hành vi phạm tội bằng cách mua ma túy về bán lại cho các con nghiện khác nhằm thu lợi bất chính để có điều kiện để thỏa mãn cơn nghiện ngập và sinh hoạt cá nhân và nhận tội tại phiên tòa hôm nay.

Hành vi của bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật hình sự gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác; nhất là căn bệnh HIV/AIDS hiện nay chưa có thuốc chữa mà còn xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời, thể hiện là công dân xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến việc bài trừ ma túy tại địa phương và trong cả nước. Do đó, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm

khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung là phù hợp.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo tuổi còn trẻ chưa tiền án tiền sự, là phụ nữ phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo nhận tội, phạm tội cùng với Vũ Đình Luận (hiện nay đã trốn chưa bắt được); Khi phạm tội là phụ nữ có thai hiện nay mới sinh 01 cháu gái 03 tháng tuổi (Sinh ngày 15.12.2020) và trực tiếp nuôi con tại trại giam, tuổi đời còn trẻ, hoàn cảnh khó khăn... là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, hội đồng xét xử xem xét, chiếu cố, cho bị cáo khi lượng hình và áp dụng khoản 1, Điều 54 BLHS tuyên phạt mức án dưới khung hình phạt quy định cũng thỏa đáng với pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về vụ án:

Nhận định và đề nghị của VKSND tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định hội đồng xét xử nên ghi nhận. Tuy nhiên mức hình phạt VKS đề nghị quá nghiêm khắc, hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ theo quy định khoản 1 Điều 54 BLHS.

Quan điểm Luật sư bào chữa Nguyễn Thái Học về các tình tiết giảm nhẹ là phù hợp nên ghi nhận.

***Về xử lý vật chứng:** Đối với vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói niêm phong số 1280/KLGD-PC09 ngày 29/6/2020 là số ma túy bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định là phù hợp.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 60A-507.99 chủ xe là chị Nguyễn Thị Bích Đào, giao anh Đoàn Văn Trà lái thuê, khi chở P và L1 đi anh Trà không biết việc L1 và P đi bán ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định trả anh Trà là phù hợp nên không giải quyết.

Đối với tên Vũ Đình L1 và tên T1 (không rõ họ tên địa chỉ), là người mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] **Tuyên bố** bị cáo **Nguyễn Thị P** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ vào Điểm b, Khoản 3, Điều 251; điểm s, n Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị P 14 (mười bốn)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2020.

[3] **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 1280/KLGD-PC09 ngày 29/6/2020

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: NK 21/032 ngày 25/ 11/ 2020 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Đồng Nai).

[4] **Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 136 BLTTHS 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo, luật sư bào chữa theo quy định pháp luật. Báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Luật sư (1);
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1)
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Lượng